

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2023/HSST

Ngày 29-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Công Hiến;

2. Ông Nguyễn Cửu Hưng;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Thái Hà Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐXXST-HS ngày 18/9/2023 đối với bị cáo: **Lê Văn Đ**, sinh ngày 02/9/1990 tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKKHKT: Khu phố G, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nơi ở hiện tại: Khu phố G, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Lê M, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; gia đình có 04 người chị em, bị cáo là con thứ 3; có vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 05/6/2023 đến ngày 14/6/2023 thì chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị N1, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 05/6/2023, Lê Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 74C1-049 30 (xe của chị N1) đi đến khu vực gần nhà hàng T1 (thuộc khu phố B, phường I, thành phố Đ) gặp nam thanh niên (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) mua được 200.000 đồng ma túy heroin và được người này cho thêm 01 gói ma túy tổng hợp (hồng phiến). Sau khi nhận được số ma túy trên, Lê Văn Đ cất giấu vào túi quần trước phía bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến đường N (đoạn đối diện số nhà E N, thuộc khu phố G, Phường C, thành phố Đ) thì Đ bị Tổ công tác Công an thành phố Đ phát hiện và bắt quả tang cùng với tang vật.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

+ 01 gói ny lông trong suốt có kích thước 2,5cm x 2.5cm, dạng túi nhíp, bên trong có chứa cục, hạt, bột màu trắng;

+ 01 gói ny lông trong suốt có kích thước 7cm x 4cm, bên trong có chứa chất bột màu hồng;

+ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng;

+ 01 vỏ bao thuốc lá điều màu vàng hiệu AROMA;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI 353655/06/769054/9 có gắn sim số 0889926601, đã qua sử dụng.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 74C1-049.30, số khung 270XBY39020, số máy ZF27E125585, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 559/KLGD ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Trị đã kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong trong trong phong bì màu trắng ký hiệu MT gửi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,2430 gam;

+Mẫu chất bột màu hồng được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu MT gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0162 gam.

Tại Bản Cáo trạng số 96/CT-VKS-ĐH ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 13 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: - Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì niêm phong ký hiệu mã số P3 2117315 có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự; 01 bơm kim tiêm; 01 vỏ bao thuốc lá điếu màu vàng hiệu AROMA. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI 353655/06/769054/9 có gắn sim số 0889926601 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho chị Lê Thị N1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 74C1-049.30, số khung 270XBY39020, số máy ZF27E125585. **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:** Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: [1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật. [2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 05/6/2023 bị cáo Lê Văn Đ bị Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật là ma túy. Khối lượng ma túy thu giữ của Lê Văn Đ được Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Gồm 02 chất, có khối lượng: 0,2430 gam là ma túy Heroine, nằm trong danh mục IA, STT 9 và 0,0162 gam là chất ma túy Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/5/2022 của Chính phủ. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ một năm đến năm năm*. [3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi hình sự, biết việc “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là vi phạm pháp luật nhưng vì mong muốn có ma túy để sử dụng nên vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần

phải xử bị cáo nghiêm minh với hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

- Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn 45 ngày nên tiếp tục tạm giam bị cáo theo Quyết định tạm giam số: 91/2023/QĐTG ngày 15/9/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Đ Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu mã số P3 2117315 có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự là vật cầm lưu hành; bao bì; 01 bơm kim tiêm; 01 vỏ bao thuốc lá điếu màu vàng hiệu AROMA không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI 353655/06/769054/9 có gắn sim số 0889926601, đã qua sử dụng, Bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 74C1-049.30, số khung 270XBY39020, số máy ZF27E125585 của chị Lê Thị N1, chị N1 không biết việc bị cáo Đ tàng trữ trái phép nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, xử phạt: **Lê Văn Đ: 14 (Mười bốn.)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 05/6/2023.

2. *Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ*: Căn cứ vào Điểm a, c khoản 1, Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu mã số P3 2117315 có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự là vật cấm lưu hành; bao bì; 01 bơm kim tiêm; 01 vỏ bao thuốc lá điếu màu vàng hiệu AROMA;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số IMEI 353655/06/769054/9 có gắn sim số 0889926601 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho chị Lê Thị N1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ - trắng, biển kiểm soát 74C1-049.30, số khung 270XBY39020, số máy ZF27E125585.

(Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 26/9/2023).

3. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương